

Số: 5/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 3 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính
sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực: Lâm nghiệp, Trồng trọt thuộc
thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4626/QĐ-BNN-LN ngày 23/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 189/TTr-SNN ngày 27/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực: Lâm nghiệp, Trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (Chi tiết tại Danh mục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, xây dựng mới; sửa đổi, bổ sung quy trình nội bộ đối với việc giải quyết thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này (nếu cần thiết); trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác Danh mục thủ tục hành chính, bộ phận tạo thành của thủ tục

hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này và gỡ bỏ các thông tin, dữ liệu thủ tục hành chính đã hết hiệu lực thi hành trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, dữ liệu thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền tỉnh Phú Thọ vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27/01/2025.

Sửa đổi, bổ sung: 03 thủ tục hành chính công bố tại Danh mục ban hành kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ: số 459/QĐ-UBND ngày 14/3/2024 (Thủ tục 01, 02 Mục I Danh mục) và số 2448/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 (Thủ tục số 01, Mục I, Phần A Danh mục).

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG CÁC LĨNH VỰC: LÂM NGHIỆP, TRỒNG TRỌT
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 5/QĐ-UBND ngày 3 tháng 01 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

*TTHC: Thủ tục hành chính;
DVC: Dịch vụ công.*

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực Lâm nghiệp						
1	1.007917	Phê duyệt Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án tự trồng rừng thay thế	<p>- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Đối với trường hợp không phải kiểm tra, đánh giá Phương án trồng rừng tại thực địa);</p> <p>- Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Đối với trường hợp phải kiểm tra, đánh giá Phương án trồng rừng tại thực địa).</p>	<p>1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ HCC Địa chỉ: Số 398, Đường Trần Phú, Phường Tân Dân, TP. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555</p> <p>2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.phutho.gov.vn</p> <p>3. Dịch vụ BCCI</p>	Không	Một phần	<p>- Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.</p> <p>- Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực Lâm nghiệp.</p> <p>- Thông tư số 24/2024/TT-BNNPTNT ngày 12/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực Lâm nghiệp.</p>

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
2	1.007916	Chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế	<p>- Trường hợp UBND cấp tỉnh bố trí đất để trồng rừng trên địa bàn: 22 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ;</p> <p>- Trường hợp UBND cấp tỉnh không bố trí được đất để trồng rừng trên địa bàn:</p> <p>+ Trường hợp chủ dự án không đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng của UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền: 57 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ;</p> <p>+ Trường hợp chủ dự án đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng của UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền: 37 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp số tiền đã nộp theo đơn giá trồng rừng của UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền thấp hơn số tiền phải nộp theo đơn giá trồng rừng của tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế; 42 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp số tiền đã nộp theo đơn giá trồng rừng của UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền cao hơn số tiền phải nộp</p>	<p>1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ HCC Địa chỉ: Số 398, Đường Trần Phú, Phường Tân Dân, TP. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555</p> <p>2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.phutho.gov.vn</p> <p>3. Dịch vụ BCCI</p>	Không	Một phần	<p>- Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p> <p>- Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p> <p>- Thông tư số 24/2024/TT-BNNPTNT ngày 12/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p>

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			theo đơn giá trồng rừng của tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế.				
II	Lĩnh vực Trồng trọt						
1	1.008003	Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính	<p>* <i>Cấp quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng</i>: 22 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ;</p> <p>* <i>Phục hồi quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng</i>: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản báo cáo cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng đáp ứng tiêu chuẩn quốc gia hoặc tiêu chuẩn cơ sở.</p>	<p>1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ HCC <i>Địa chỉ: Số 398, Đường Trần Phú, Phường Tân Dân, TP. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ</i> ĐT: 0210 2222 555</p> <p>2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.phutho.gov.vn</p> <p>3. Dịch vụ BCCI</p>	Không	Một phần	<p>- Luật Trồng trọt năm 2018.</p> <p>- Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác.</p> <p>- Quyết định số 2334/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Trồng trọt.</p>